

Số: 2368 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 11 tháng 08 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030;

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1555/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 5450/QĐ-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ Y tế về việc quy định tạm thời đối với sản phẩm sữa tươi phục vụ Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1617/TTr-SGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch Đầu tư, Y tế, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh TN;
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- PCVP + KGVX;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

(QĐ phê duyệt KII thực hiện CT và học đường trong trường MN-MG-TTH trên địa bàn tỉnh)Xang

40
22

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
107. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

Tây Ninh, ngày 11 tháng 10 năm 2017

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường mầm non, mẫu giáo,
tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Theo các công trình nghiên cứu khoa học về tâm, sinh lý và xã hội học đều khẳng định giai đoạn tuổi học đường là giai đoạn có tính chất quyết định để tạo nên thể lực, nhân cách, năng lực trí tuệ trong tương lai và đây cũng là giai đoạn nào bộ phát triển hoàn thiện nhanh nhất làm nền tảng cho trí thông minh sau này của trẻ.

- Nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ ở mỗi giai đoạn khác nhau, vì vậy thức ăn dành cho trẻ cũng phải phù hợp theo từng giai đoạn để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng và phát triển một cách toàn diện cho trẻ. Trẻ dưới 06 tuổi ngoài chế độ ăn đa dạng các chất như: chất đạm, chất béo, bột đường, vitamin... thì việc bổ sung thêm sữa mỗi ngày là rất cần thiết.

- Giai đoạn trẻ từ 06 -10 tuổi thì bữa ăn của trẻ ngoài việc cung cấp năng lượng cho trẻ hoạt động thì sữa cũng là nguồn dinh dưỡng cung cấp các Vitamin khoáng chất và nguồn đạm có giá trị sinh học cao chứa đủ các acid amin thiết yếu có vai trò quan trọng trong việc phát triển chiều cao của trẻ.

- Sữa là nguồn cung cấp các chất dinh dưỡng thiết yếu cho cơ thể, đặc biệt là sự phát triển của trẻ em. Trong sữa chứa những chất dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển toàn diện của cơ thể trẻ. Các nhà khoa học đã chứng minh sữa có hơn 400 dưỡng chất quan trọng giúp cung cấp năng lượng và nuôi dưỡng cơ thể. Sữa cung cấp đủ 4 nhóm chất dinh dưỡng là chất đạm, chất béo, chất bột đường, vitamin và nhiều khoáng chất giúp cơ thể trẻ tăng trưởng, phát triển và khỏe mạnh. Sữa cũng là nguồn cung cấp năng lượng giúp trẻ năng động và khỏe mạnh. Thông qua hoạt động cho trẻ em uống sữa mỗi ngày nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, nâng cao tầm vóc, thể lực của trẻ em Việt Nam nói chung và trẻ em tỉnh Tây Ninh nói riêng, góp phần phát triển nguồn nhân lực trong tương lai. Do đó, việc tăng cường tổ chức cho trẻ uống sữa trong các trường mầm non, tiểu học là rất quan trọng và cần thiết.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Từng bước giảm khoảng cách chênh lệch về điều kiện sống giữa trẻ em vùng thành thị và vùng nông thôn; nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Việc chăm lo sức khỏe để trẻ em phát triển tốt về thể lực, tinh thần để nâng cao tầm vóc người Việt Nam nói chung và trẻ em tỉnh Tây Ninh nói riêng là trách nhiệm của các cấp, các ngành, của mỗi gia đình và toàn xã hội.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng về cân nặng, chiều cao và trí tuệ của trẻ em mầm non thông qua hoạt động cho trẻ em uống sữa hàng ngày nhằm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi, nâng cao tầm vóc, thể lực của trẻ em tỉnh Tây Ninh góp phần phát triển nguồn nhân lực trong tương lai.

b) Mục tiêu cụ thể

Ngành Giáo dục và Đào tạo phấn đấu cải thiện trình trạng suy dinh dưỡng (SDD) của học sinh mầm non, tiểu học thông qua hoạt động cho trẻ mầm non uống sữa hàng ngày tại trường và khuyến khích học sinh tiểu học uống sữa tại gia đình nhằm giảm tỉ lệ SDD, nâng cao tầm vóc, thể lực của trẻ em. Cụ thể:

- Giai đoạn 2017 - 2018

+ Đến năm 2018, 80% bố mẹ, người chăm sóc của những trẻ tham gia uống sữa được truyền thông, giáo dục và tư vấn về dinh dưỡng.

+ Phấn đấu 100% trẻ mầm non của của 95 xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thành phố được uống sữa 03 lần/tuần.

+ Khuyến khích 70% học sinh tiểu học uống sữa tại gia đình 03 lần/tuần.

+ Đáp ứng nhu cầu năng lượng của trẻ mầm non, tiểu học đạt 80-85% vào năm 2018.

+ Đáp ứng nhu cầu sắt, canxi, vitamin D của trẻ mầm non, tiểu học thêm 20%.

+ Đến năm 2018, giảm tỷ lệ SDD thể nhẹ cân ở trẻ mầm non, tiểu học trung bình 0,4%/năm. Giảm tỷ lệ SDD thể thấp còi ở trẻ mầm non, tiểu học trung bình 0,5%/năm.

- Giai đoạn 2019 – 2020

+ Đến năm 2020, 100% bố mẹ, người chăm sóc của những trẻ tham gia uống sữa được truyền thông, giáo dục và tư vấn về dinh dưỡng.

+ Đến năm 2020, 100% trẻ mầm non của 95 xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thành phố được uống sữa 03 lần/tuần.

+ Khuyến khích 80% học sinh tiểu học uống sữa tại gia đình 03 lần/tuần.

+ Đáp ứng nhu cầu năng lượng của trẻ mầm non, tiểu học đạt 90-95% vào năm 2020.

+ Đáp ứng nhu cầu sắt, canxi, vitamin D của trẻ mầm non, tiểu học thêm 30% vào năm 2020.

+ Đến năm 2020, giảm tỷ lệ SDD thể nhẹ cân ở trẻ mầm non, tiểu học trung bình 0,6 %/năm. Giảm tỷ lệ SDD thể thấp còi ở trẻ mầm non trung bình 0,7 %/năm.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỤ HƯỞNG

1. Đối tượng áp dụng

- Trẻ thuộc độ tuổi mầm non đang học trong các trường mầm non, mẫu giáo (MNMG);

- Học sinh tiểu học được khuyến khích uống sữa tại gia đình.

(số liệu kèm phụ lục 1).

* Dự kiến số trẻ hằng năm:

- Số trẻ ra lớp trong trường MNMG tăng 2.300 trẻ/năm (800 trẻ 13-36 tháng, 1.500 trẻ 3-5 tuổi); Số học sinh ra lớp trong trường tiểu học tăng 2.759 trẻ/năm (Trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 hằng năm bình quân 22.098 em, trẻ em hoàn thành tiểu học (lớp 5) bình quân 19.823 em).

- Trẻ từ năm 2017-2020: Trẻ ra lớp trong trường MNMG năm 2017 là 36.948 trẻ đến năm 2020 là 43.308 trẻ; học sinh ra lớp trong trường tiểu học năm 2017 là 94.857 trẻ đến năm 2020 là 106.893 trẻ.

2. Thời gian thụ hưởng và định mức sử dụng

a) Trẻ mầm non được uống sữa 09 tháng trong 01 năm học. Tính từ ngày trẻ bắt đầu học đến khi kết thúc năm học là 35 tuần. Do đó mỗi trẻ mầm non được uống 105 hộp sữa trong thời gian học 35 tuần tại trường.

b) Định mức: Mỗi trẻ được uống 03 lần/tuần.

- Trẻ 6-12 tháng: Không uống sữa tươi vì cơ thể trẻ chỉ phù hợp với sữa mẹ và sữa bột theo công thức.

- Trẻ 13- 24 tháng: dung tích 110ml/hộp.

- Trẻ 3-5 tuổi: dung tích 180ml/hộp.

- Trẻ 6-11 tuổi: Khuyến khích cha mẹ cho trẻ uống sữa tại gia đình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Kinh phí chỉ cho trẻ mầm non uống sữa, trong đó cha mẹ trẻ đóng góp 45%; công ty sữa hỗ trợ tối thiểu 15%; ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí huy động từ các tổ chức xã hội là 40% (tính từ năm 2017 đến năm 2020 và dự kiến tăng 5% trượt giá so với giá sữa năm 2017) (kèm phụ lục 2)

Tổng kinh phí thực hiện: 130.189.500.000 đồng (thực hiện cho trẻ mầm non), chia ra:

* **Giai đoạn 2017-2018: 61.734.750.000 đồng**, trong đó:

- Cha mẹ trẻ đóng góp: 27.780.637.500 đồng,
- Công ty sữa hỗ trợ: 9.260.212.500 đồng .
- Ngân sách nhà nước: 24.693.900.000 đồng (bao gồm kinh phí huy động từ các tổ chức xã hội).

* **Giai đoạn 2019-2020: 68.454.750.000 đồng**, trong đó

- Cha mẹ trẻ đóng góp: 30.804.637.500 đồng,
- Công ty sữa hỗ trợ: 10.268.212.500 đồng,
- Ngân sách nhà nước: 27.381.900.000 đồng (bao gồm kinh phí huy động từ các tổ chức xã hội),

* Học sinh tiểu học khuyến khích cha mẹ cho uống sữa tại gia đình, không sử dụng nguồn kinh phí trong kế hoạch.

V. HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU

1. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đấu thầu chung và cấp lại cho các cơ sở giáo dục mầm non tại các huyện, thành phố.

2. Tiêu chí lựa chọn nhà thầu

a) Là đơn vị trực tiếp sản xuất sữa hoặc phân phối sữa đạt tiêu chuẩn chất lượng theo các quy định hiện hành.

b) Sản xuất loại sữa tiệt trùng có đường 110ml/hộp và 180ml/hộp, thời gian bảo quản 06 tháng. Sữa sử dụng trong Chương trình phải đảm bảo theo quy định của Bộ Y tế tại quyết định số 5450/QĐ-BYT ngày 28/9/2016 về việc quy định tạm thời đối với sản phẩm sữa tươi phục vụ Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020 và các quy định của Chương trình Sữa học đường.

c) Công ty cung cấp sữa cho trẻ uống đạt thương hiệu Việt Nam đã được Bộ Y tế cấp phép đảm bảo hàm lượng đầy đủ các chất dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng và sản phẩm dinh dưỡng phù hợp với trẻ độ tuổi mầm non.

d) Hỗ trợ tối thiểu 15% kinh phí so với tổng kinh phí của Kế hoạch.

đ) Hỗ trợ trang thiết bị quản lý, bảo quản sữa theo quy định.

VI. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước

a) Thành lập ban chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường MNMG, tiểu học giai đoạn 2017-2020, bao gồm:

+ Trưởng ban: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Phó Trưởng ban bao gồm: Lãnh đạo các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế.

+ Thành viên: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội khuyến học tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

b) Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương về tầm quan trọng trong việc chăm sóc, bảo vệ trẻ em trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Phát huy tính chủ động, thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách về giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh đúng hướng dẫn, kịp thời, hiệu quả, phù hợp với thực tế.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, nguồn kinh phí sử dụng phải hiệu quả và đúng mục đích, tránh thất thoát; tổ chức sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm hằng năm. Kết thúc giai đoạn, phải đánh giá, rà soát, sơ kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện, đề xuất Kế hoạch thực hiện giai đoạn tiếp theo dành cho đối tượng học sinh tiểu học (sau năm 2020).

2. Giải pháp về chính sách

a) Thực hiện chính sách hỗ trợ giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng về cân nặng và suy dinh dưỡng về chiều cao cho trẻ mầm non, tiểu học và sự phát triển thể chất, trí tuệ cho trẻ.

b) Thực hiện chính sách xã hội quan tâm đối với các đối tượng trẻ em là con gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, trẻ em là con gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, các chính sách đối với trẻ em nông thôn.

c) Thực hiện chính sách xã hội hóa, huy động, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể, nhân dân tham gia vào công tác cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ em trên địa bàn.

3. Giải pháp về thông tin truyền thông, giáo dục dinh dưỡng

- Truyền thông vận động và thông tin giáo dục truyền thông tạo sự chuyển biến mạnh mẽ của các cấp chính quyền về nhận thức vai trò, tầm quan trọng của Kế hoạch thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường MNMG, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020 nhằm tăng cường nguồn lực thực hiện kế hoạch.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động trẻ mầm non ra lớp, nâng cao kiến thức về tầm quan trọng trong công tác dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ.

- Triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền về chủ trương, ý nghĩa, mục đích của Kế hoạch thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường MNMG, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020 dưới nhiều hình thức, nội dung phong phú và đa dạng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, pano, áp phích, khẩu hiệu, băng rôn,...

- Tổ chức thực hiện giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe trong hệ thống trường MNMG, tiểu học giáo dục trẻ có thói quen tốt trong sinh hoạt, biết tự chăm sóc và giữ gìn sức khỏe.

- Tổ chức hoạt động tư vấn về dinh dưỡng, tổ chức tuần lễ dinh dưỡng, tăng cường công tác tuyên truyền kiến thức về giáo dục dinh dưỡng trong các trường MNMG, tiểu học, các bậc cha mẹ và cộng đồng, góp phần cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng cho học sinh.

- Chỉ đạo các Phòng giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác thông tin giáo dục truyền thông, nâng cao nhận thức của cộng đồng, của cha mẹ trẻ, cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, tiểu học về tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tâm vóc, thể lực và trí tuệ của trẻ em, đặc biệt là bữa ăn tại các trường bán trú và sử dụng các sản phẩm sữa phù hợp với độ tuổi.

4. Giải pháp về nguồn lực

a) Bồi dưỡng năng lực đội ngũ

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý phụ trách về dinh dưỡng trẻ em và vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ an toàn cho trẻ trong trường MNMG, tiểu học.

- củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế làm công tác dinh dưỡng. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành trong thực hiện nhiệm vụ cho trẻ uống sữa tại trường, theo dõi, giám sát việc triển khai và đánh giá hiệu quả của Kế hoạch thực hiện Chương trình Sữa học đường.

- Phối hợp với ngành Y tế tăng cường công tác tư vấn về giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất cho phụ huynh học sinh trong hệ thống các trường MNMG, tiểu học trên địa bàn tỉnh; tập huấn kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng theo

đôi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, sức khỏe của trẻ cho đội ngũ cán bộ y tế, giáo viên tham gia Kế hoạch thực hiện Chương trình Sữa học đường, kịp thời phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình cho trẻ em uống sữa.

b) Huy động nguồn lực tài chính

- Kinh phí thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường MNMG, tiểu học giai đoạn 2017-2020 bao gồm: 45% đóng góp của cha mẹ trẻ (miễn đóng góp đối với trẻ em là con gia đình chính sách, hộ nghèo và hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số), Công ty sữa hỗ trợ tối thiểu 15% và 40% ngân sách nhà nước (bao gồm kinh phí huy động từ các tổ chức xã hội nhằm hỗ trợ trẻ em nghèo). Nguồn kinh phí này thực hiện cho trẻ mầm non uống sữa tại trường, học sinh tiểu học khuyến khích cha mẹ cho trẻ uống sữa tại gia đình.

- Quản lý và điều phối có hiệu quả nguồn lực tài chính, tăng cường kiểm tra giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng ngân sách.

- Tiếp tục đầu tư kinh phí, bổ sung cơ sở vật chất, mở rộng quy mô và mạng lưới giáo dục mầm non phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của từng địa phương, ưu tiên vùng sâu, vùng xa nhằm tăng tỷ lệ trẻ độ tuổi mầm non đến lớp.

5. Xã hội hóa công tác dinh dưỡng

- Tăng cường các nguồn lực xã hội hóa để thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường MNMG, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020 từ cha mẹ trẻ, các nhà hảo tâm và các doanh nghiệp,...

- Huy động thêm nguồn kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ; cung cấp thiết bị bảo quản sữa cho các trường MNMG.

6. Kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết

- Tổ chức thu thập số liệu trước khi tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại các địa phương, các đơn vị trường MNMG, tiểu học.

- Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, trường MNMG, trường tiểu học giám sát thực phẩm tiêu thụ hàng ngày, tổ chức bữa ăn cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và nhu cầu dinh dưỡng của trẻ; cân, đo và lưu chỉ số sức khỏe theo quy định; kiểm tra, giám sát thực hiện quy trình giao nhận sữa, cách bảo quản, phân phối và tổ chức thực hiện việc cho trẻ uống sữa tại trường, nhất là các đơn vị trường học có nhiều điểm lẻ.

- Giao Trung tâm Y tế các huyện, thành phố kết hợp các ngành chức năng kiểm tra, giám sát tiêu chí an toàn thực phẩm trong các sản phẩm sữa và các bữa ăn hàng ngày của trẻ.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học giai đoạn 2017-2020

- Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chỉ đạo các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường MNMG, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020.

- Đánh giá thực trạng đối tượng thụ hưởng chương trình sữa học đường trong trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học trên địa bàn tỉnh hàng năm khi kết thúc năm học.

- Chỉ đạo các huyện, thành phố thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình Sữa học đường tại huyện, thành phố bao gồm: Trưởng ban là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Phó Trưởng ban là lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm y tế, thành viên là hiệu trưởng các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học và các ban ngành đoàn thể có liên quan.

- Có trách nhiệm cùng với doanh nghiệp cung ứng sữa huy động các nguồn lực xã hội, vận động các doanh nghiệp, các nhà tài trợ hỗ trợ kinh phí chi mua sản phẩm sữa cho trẻ.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường MNMG, tiểu học giai đoạn 2017-2020.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các ban ngành xây dựng Kế hoạch thực hiện Sữa học đường theo từng giai đoạn và từng năm; tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường mầm non, mẫu giáo giai đoạn 2017-2020.

- Tham mưu Trưởng ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình sữa học đường cấp tỉnh đánh giá thực trạng đối tượng thụ hưởng hàng năm khi kết thúc năm học.

- Đôn đốc, giám sát các đơn vị triển khai các hoạt động chuyên môn. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng đưa tin, bài về các hoạt động của ngành Giáo dục trong các hoạt động của Chương trình Sữa học đường.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện Chương trình Sữa học đường và định kỳ báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức tổng kết Chương trình vào cuối năm 2020.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

+ Phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố tham mưu cho UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động của Chương trình Sữa học đường tới từng cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn. Đưa Chương trình Sữa học đường thành một trong các nội dung trọng tâm trong thực hiện nhiệm vụ năm học hàng năm.

+ Cùng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi. Phối hợp với ban ngành, đoàn thể địa phương tuyên truyền, vận động tăng tỷ lệ huy động trẻ mầm non ra lớp hàng năm.

+ Phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, sức khỏe của trẻ cho đội ngũ cán bộ y tế, giáo viên tham gia Chương trình Sữa học đường trong quá trình uống sữa, kịp thời phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình cho trẻ em uống sữa.

+ Chịu trách nhiệm giám sát, đánh giá hiệu quả kế hoạch; giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch từ khâu tiếp nhận và thực hành cho học sinh uống sữa, tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về sản phẩm sữa tươi và các loại sữa khác phục vụ Chương trình Sữa học đường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Chỉ đạo các trường MNMG, tiểu học ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo Chương trình Sữa học đường tại nhà trường bao gồm: Trưởng ban là Hiệu trưởng, 2 phó trưởng ban là phó hiệu trưởng và kế toán, các thành viên liên quan khác (các đoàn thể trong trường, Ban đại diện cha mẹ trẻ,...). Ban chỉ đạo phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên; huy động sự đóng góp của cha mẹ trẻ trong quá trình thực hiện kế hoạch để mỗi trẻ đều uống sữa đủ 03 lần/tuần.

+ Chỉ đạo các trường MNMG, tiểu học tăng cường các giải pháp cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vận động nâng cao thể trạng, tầm vóc qua tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, trò chơi tập thể trong các giờ học chính khóa và hoạt động ngoại khóa.

+ Đẩy mạnh công tác thông tin giáo dục truyền thông, nâng cao nhận thức của cha mẹ, người chăm sóc trẻ về tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tầm vóc, thể lực và trí tuệ của trẻ em, đặc biệt là bữa ăn học đường và sử dụng các sản phẩm sữa phù hợp theo nhóm tuổi; kết hợp truyền thông giáo dục dinh dưỡng với giáo dục thể chất trong trường học.

+ Định kỳ báo cáo việc triển khai các hoạt động của Chương trình Sữa học đường trên địa bàn huyện, thành phố.

3. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các ban, ngành liên quan tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về sản phẩm sữa tươi và các loại sữa khác phục vụ Chương trình Sữa học đường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;

giám sát, đánh giá hiệu quả kế hoạch và định kỳ báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức tổng kết Chương trình vào cuối năm 2020.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành y tế phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình Sữa học đường.

- Đẩy mạnh công tác thông tin giáo dục truyền thông, nâng cao nhận thức của cộng đồng, bố mẹ, người chăm sóc về tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tâm vóc, thể lực và trí tuệ của trẻ em, sử dụng các sản phẩm sữa phù hợp theo nhóm tuổi. Xây dựng các tài liệu truyền thông về Chương trình Sữa học đường; Đa dạng loại hình, phương thức truyền thông phù hợp với các nhóm đối tượng và địa bàn.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phân khai vốn cho ngành giáo dục - đào tạo và hỗ trợ vốn cho các huyện, thành phố thực hiện kế hoạch Chương trình Sữa học đường.

Vận động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước đầu tư cho Chương trình Sữa học đường.

5. Sở Tài chính

Hàng năm căn cứ vào khả năng ngân sách và tình hình thực tế của địa phương, Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho phù hợp với tình hình thực tế; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Thành lập Ban Chỉ đạo huyện, thành phố thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học giai đoạn 2017-2020, dựa vào các chỉ tiêu hằng năm của địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát các trường học, các đơn vị thực hiện Kế hoạch, báo cáo định kỳ về UBND tỉnh tình hình thực hiện và kết quả cấp phát sữa tại địa phương, xử lý những vấn đề tiêu cực trong cấp phát sữa cho trẻ (nếu có).

7. Các cơ quan tuyên truyền

Báo Tây Ninh, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức tuyên truyền về kiến thức dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và các hoạt động của Kế hoạch thực hiện Chương trình Sữa học đường trong trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội khuyến học tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm cho các bà mẹ; vận động trẻ mầm non ra lớp và tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch Sữa học đường.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp Sở Y tế và các Sở ngành có liên quan căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo làm đầu mối phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, 6 tháng, hàng năm cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

Kế hoạch này được sửa đổi, bổ sung, thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương./. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

PHỤ LỤC 1
THỐNG KÊ SỐ LIỆU ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CHƯƠNG TRÌNH SỮA HỌC ĐƯỜNG
(Trẻ thuộc độ tuổi mầm non, tiểu học đang học trong các trường MNMG và tiểu học trên địa bàn tỉnh)

TT	Đơn vị	Mầm non					Tiểu học		
		Tổng số trường MNMG	Tổng dân số trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ trong trường MNMG đề nghị thụ hưởng Chương trình SHĐ			Tổng số trường tiểu học	Tổng dân số trẻ từ 6-11 tuổi	Số học sinh trong trường tiểu học sẽ được khuyến khích uống sữa tại gia đình
				Tổng số	Nhà trẻ	Mẫu giáo			
1	Tp.Tây Ninh	19	8.679	4.909	442	4.467	27	18.653	11.790
2	Hòa Thành	17	7.537	5.075	395	4.680	25	18.746	10.941
3	Trảng Bàng	15	10.446	3.982	117	3.865	35	22.099	13.174
4	Gò Dầu	13	7.779	4.618	138	3.940	31	19.268	11.471
5	Châu Thành	16	9.964	4.129	109	4.020	42	18.812	10.841
6	Dương Minh Châu	12	8.092	4.063	316	3.747	21	15.563	9.140
7	Tân Châu	18	10.752	4.465	39	4.426	32	20.306	9.355
8	Tân Biên	17	7.030	3.619	155	3.529	31	14.871	12.555
9	Bến Cầu	9	4.431	2.023	52	1.971	18	9.375	5.542
Tổng cộng		136	74.710	36.948	1.763	34.645	262	157.693	94.815

Phụ lục 2
DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thời gian/ năm	Kinh phí thực hiện Chương trình Sữa học đường giai đoạn 2017-2020			
	Trẻ 13-36 tháng (loại sữa 110ml/hộp)		Trẻ 3-5 tuổi (loại sữa 180ml/hộp)	
	Kinh phí điều hành ... triệu đồng/năm	Kinh phí cấp sữa = (tổng số trẻx105 hộp x5.000đ)	Kinh phí điều hành triệu đồng/năm	Kinh phí cấp sữa = (tổng số trẻx105 hộp x8.000đ)
2017		1.763 trẻx105x5.000 = 925.500.000 đ		34.645 trẻx105x8.000 = 29.101.800.000đ
2018		2.563 trẻx105x5.000 = 1.345.575.000 đ		36.145 trẻx105x8.000 = 30.361.800.000đ
2019		3.363 trẻx105x5.000 = 1.765.575.000 đ		37.645 trẻx105x8.000 = 31.621.800.000đ
2020		4.163 trẻx105x5.000 = 2.185.575.000 đ		39.145 trẻx105x8.000 = 32.881.800.000đ
Cộng		6.222.300.000 đồng		123.967.200.000 đồng
Tổng kinh phí		130.189.500.000 đồng		
Cha mẹ học sinh đóng góp 45%: 58.585.275.000 đồng. Công ty sữa hỗ trợ tối thiểu 15%: 19.528.425.000 đồng. Dự kiến đề nghị ngân sách cấp kinh phí 40%: 52.075.800.000 đồng.				

Phụ lục 3

TT	Nội dung công việc giai đoạn 2017-2020	Ghi chú
1	- Điều tra số liệu trẻ MN ra lớp;	
2	- Lập tờ trình kinh phí thực hiện Kế hoạch Sữa học đường, bổ sung Ban chỉ đạo, điều hành tại các đơn vị huyện, thành phố, Tỉnh.	
3	- Hợp đồng cung cấp sữa	
4	- Chỉ đạo chuẩn bị kho bãi tại các điểm nhận sữa.	
5	- Tiếp tục chỉ đạo công tác tuyên truyền xã hội hoá, giáo dục dinh dưỡng và sức khoẻ trong trường mầm non.	
6	- Tiếp tục giám sát việc thực hiện Kế hoạch Sữa học đường tại các huyện, thành phố.	
7	- Chỉ đạo tổ chức “Ngày hội uống Sữa học đường”.(Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế).	
8	- Tổ chức tham quan học tập.	
9	- Báo cáo sơ kết từng năm. - Báo cáo tổng kết 4 năm thực hiện Kế hoạch Sữa học đường (năm 2020)	